

Số: 55/2024/QĐST-HNGĐ

H, ngày 26 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 45/2024/TLST - HNGĐ, ngày 09 tháng 4 năm 2024 giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985; địa chỉ: Xóm Y, xã L, huyện H, tỉnh Nghệ An.

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1989; địa chỉ: Xóm V, xã L, huyện H, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị L;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao con chung tên là Nguyễn Thị Bảo H, sinh ngày 03 tháng 3 năm 2014 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi. Giao con chung tên là Nguyễn S, sinh ngày 17 tháng 8 năm 2016 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp, chăm sóc, nuôi

dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi Chị Nguyễn Thị L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Văn T mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng). Thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 07 năm 2024 đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với số tiền trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên có nghĩa vụ thi hành án chậm trả tiền thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do ngân hàng N quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành.

- *Về tài sản chung*: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về các khoản nợ*: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Cộng 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên theo biên lai thu tiền số 0003339 ngày 09 tháng 4 năm 2024

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện Hưng Nguyên;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- THADS huyện Hưng Nguyên;
- UBND xã nơi ĐKKH
- Lưu HS,VP.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN
Thẩm phán

Nguyễn Thị Mai Hương

